CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ THƯƠNG MẠI
HAT VIỆT NAM
Trụ sở: Hậu Ái - Vân Canh - Hoài Đức - Hà Nội
CS1: Số 92-94 Cầu Diễn - Bắc Từ Liêm - Hà Nội
CS2: Số 108-110 Cầu Diễn - Bắc Từ Liêm - Hà Nội
CS3: D04-35 - KĐT Geleximco - Lê Trọng Tấn - Hà Đông - Hà Nội
Web sơn: sonjotunvn.com; sonduluxvn.com; sonkovavn.com; kovahatvn.com
Web sika: chongthamsikavn.com; sikachongthamvn.com
ĐT sơn: 0399.736.936 - 0377.736.936 - 0336.736.936 - 0357.736.936
ĐT sika: 03579.32.335 - 03537.32.335

BÁO GIÁ SẢN PHẨM CHỐNG THẤM THÔNG DỤNG

(Áp dụng từ 01/03/2023)

STT	Tên sản phẩm	Quy cách	Đơn giá	KLĐV	Đơn giá (đóng gói)	Hình dạng	Công dụng
I	**Sản phẩm chống thấm**						
1	Sika Latex TH 25L	Can 25L	59.200	25	1.480.000		Phụ gia chống thấm + tác nhân kết nối (Trộn xi măng hoặc trộn vữa chống thấm nhà vệ sinh)
2	Sika Latex TH 5L	Can 5L	66.000	5	330.000		Phụ gia chống thấm + tác nhân kết nối (Trộn xi măng hoặc trộn vữa chống thấm nhà vệ sinh)
4	Sika Latex 5L	Can 5L	110.000	5	550.000		Phụ gia chống thấm + tác nhân kết nối (Trộn xi măng hoặc trộn vữa chống thấm nhà vệ sinh)
4	Sika Latex 25L	Can 25L	100.000	25	2.500.000		Phụ gia chống thấm + tác nhân kết nối (Trộn xi măng hoặc trộn vữa chống thấm nhà vệ sinh)
5	Latex HK 5L	Can 5L	46.000	5	230.000		Phụ gia chống thấm + tác nhân kết nối (Trộn xi măng hoặc trộn vữa chống thấm nhà vệ sinh)
6	Sika Proof Membrane 18kg	Thùng 18kg	52.780	18	1.150.000		Chống thấm gốc bitum mái, sân thượng, nhà vệ sinh, vách hầm, hố thang máy
7	Sika Proof Membrane 6kg	Thùng 6kg	75.000	6	450.000		Chống thấm gốc bitum mái, sân thượng, nhà vệ sinh, vách hầm, hố thang máy
8	HK Membrane 18kg	Thùng 6kg	41.667	18	750.000		Chống thấm gốc bitum mái, sân thượng, nhà vệ sinh, vách hầm, hố thang máy

STT	Tên sản phẩm	Quy cách	Đơn giá	KLĐV	Đơn giá (đóng gói)	Hình dạng	Công dụng
9	HK Membrane 5kg	Thùng 5kg	70.000	5	350.000		Chống thấm gốc bitum mái, sân thượng, nhà vệ sinh, vách hầm, hố thang máy
10	Sika Topseal 107 (2 thành phần	Can 5L + bao 20kg	36.800	25	920.000		Chống thấm gốc xi măng polyme 2 thành phần Chống thấm nhà vệ sinh, bể nước ăn
11	Sika Topseal 105 (2 thành phần	Can 5L + bao 20kg	26.800	25	670.000		Chống thấm gốc xi măng polyme 2 thành phần Chống thấm nhà vệ sinh, bể nước ăn
12	Sika 1F 18kg	Thùng 18kg	88.889	18	1.600.000		Chất chống thấm trộn xi măng chống thấm sàn mái, nhà vệ sinh
13	Sika 1F 6kg	Thùng 6kg	100.000	6	600.000		Chất chống thấm trộn xi măng chống thấm sàn mái, nhà vệ sinh
14	Sika Water Proofing 5L	Can 5L	56.000	5	280.000		Phụ gia trộn vữa trát, cán nền chống nứt chân chim
15	Maxflex 201 - 25kg	Can 9kg + bao 16kg	30.000	25	750.000		Chống thấm gốc xi măng polyme 2 thành phần Chống thấm nhà vệ sinh, bể nước ăn
16	Maxflex 201 - 5kg	Can 5kg	56.000	5	280.000		Chống thấm gốc xi măng polyme 2 thành phần Chống thấm nhà vệ sinh, bể nước ăn
17	Maxbond 1211 - 24kg	Can 9kg + bao 15kg	32.500	24	780.000		Chống thấm gốc xi măng polyme 2 thành phần Chống thấm nhà vệ sinh, bể nước ăn
18	Max K11 Slurry 225 - 5kg	Thùng 21kg (2 thành phần)	70.000	5	350.000		Chống thấm thẩm thấu 2 thành phần gốc xi măng (chống thấm ngược chân tường, hố thang

STT	Tên sản phẩm	Quy cách	Đơn giá	KLĐV	Đơn giá (đóng gói)	Hình dạng	Công dụng
19	Max K11 Slurry 225 - 21kg	Thùng 5kg (2 thành phần)	59.524	21	1.250.000		Chống thấm thẩm thấu 2 thành phần gốc xi măng (chống thấm ngược chân tường, hố thang
20	Flintkote 18L	Thùng 18L	75.000	18	1.350.000		Chống thấm gốc bitum mái, sân thượng, nhà vệ sinh, vách hầm, hố thang máy
21	Flintkote 3.5L	Thùng 3.5L	102.857	3,50	360.000		Chống thấm gốc bitum mái, sân thượng, nhà vệ sinh, vách hầm, hố thang máy
22	Flintkote 1L	lon 1L	160.000	1	160.000		Chống thấm gốc bitum mái, sân thượng, nhà vệ sinh, vách hầm, hố thang máy
23	Sika Raintite Grey	Thùng 20kg	110.000	20	2.200.000		Chống thấm sàn mái bê tông, tường ngoài hoàn thiện (không cần lớp bảo vệ)
24	Materseal 530 - 25kg	Bao 25kg	22.000	25	550.000		Chống thấm tinh thể thẩm thấu, chống thấm vách hầm, bể nước, hố thang
25	Materseal 540 - 36kg	Can 9kg + bao 16kg	38.889	36	1.400.000		Chống thấm tinh thể thẩm thấu, chống thấm vách hầm, bể nước, hố thang
26	Màng khò nóng SikaBitPro P30 - Dày 3mm mặt cát	m2	140.000	10	1.400.000		Cuộn 10m khổ 1m - Chống thấm dạng khò nóng, sàn mái, ban công, nhà vệ sinh
27	Màng khò nóng SikaBitPro P40 - Dày 4mm mặt cát	m2	160.000	10	1.600.000		Cuộn 10m khổ 1m - Chống thấm dạng khò nóng, sàn mái, ban công, nhà vệ sinh
28	Màng khò nóng Copernit Italy 3mm mặt cát, trơn	m2	95.000	10	950.000		Cuộn 10m khổ 1m - Chống thấm dạng khò nóng, sàn mái, ban công, nhà vệ sinh

STT	Tên sản phẩm	Quy cách	Đơn giá	KLĐV	Đơn giá (đóng gói)	Hình dạng	Công dụng
29	Màng tự dính Autotak - Bitustik Italy 2mm mặt cát	m2	105.000	20	2.100.000		Cuộn 20m khổ 1m - Chống thấm dạng tự dính, sàn mái, ban công, nhà vệ sinh
30	Màng tự dính Autotak - Bitustik Italy 1.5mm mặt trơn	m2	100.000	20	2.000.000		Cuộn 20m khổ 1m - Chống thấm dạng tự dính, sàn mái, ban công, nhà vệ sinh
31	Màng tự dính Hyperbits APSI Ai Cập 2mm mặt cát	m2	100.000	20	2.000.000		Cuộn 20m khổ 1m - Chống thấm dạng tự dính, sàn mái, ban công, nhà vệ sinh
32	Màng khò nóng UKS Thổ Nhĩ Kỳ 3mm mặt cát, trơn	m2	85.000	10	850.000		Cuộn 10m khổ 1m - Chống thấm dạng khò nóng, sàn mái, ban công, nhà vệ sinh
33	Màng khò nóng UKS Thổ Nhĩ Kỳ 4mm mặt cát, trơn	m2	105.000	10	1.050.000		Cuộn 10m khổ 1m - Chống thấm dạng khò nóng, sàn mái, ban công, nhà vệ sinh
34	Màng khò nóng Hyperbits Ai Cập 3mm mặt cát, trơn	m2	75.000	10	750.000		Cuộn 10m khổ 1m - Chống thấm dạng khò nóng, sàn mái, ban công, nhà vệ sinh
II	**Vữa tự chảy không co ngót**						
1	Sika Grout 214-11	Bao 25 kg	12.800	25	320.000		Vữa tự chảy không co ngót(Chống thấm cổ ống xuyên sàn)
2	Sika Grout GP	Bao 25 kg	10.000	25	250.000	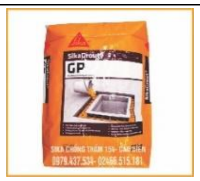	Vữa tự chảy không co ngót(Chống thấm cổ ống xuyên sàn)
3	Maxgrout GP 25kg	Bao 25 kg	8.800	25	220.000		Vữa tự chảy không co ngót(Chống thấm cổ ống xuyên sàn)
4	Maxgrout GP 5kg	Túi 5 kg	16.000	5	80.000		Vữa tự chảy không co ngót(Chống thấm cổ ống xuyên sàn)
III	**Sản phẩm xử lý vết nứt, chám khe, xử lý mạch ngừng**						

STT	Tên sản phẩm	Quy cách	Đơn giá	KLĐV	Đơn giá (đóng gói)	Hình dạng	Công dụng
1	Sika flex Construction AP	Tuýp 400g	220.000	1	220.000		Chám vết nứt, khe co giãn
2	Sikadur -20 Crack Seal	Lọ 160ml	200.000	1	200.000		Xử lý vết nứt bê tông, mạch gạch
3	Đông cứng nhanh Water Plug	Bao 1kg	100.000	1	100.000		Chặn vết rò rỉ nước qua vách, sàn bê tông
4	Sika dur 731	Hộp 2 thành phần 1kg	280.000	1	280.000		Chám vết nứt, kết nối thép chờ, sửa chữa bê tông
5	Sika dur 732	Hộp 2 thành phần 1kg	380.000	1	380.000		Chám vết nứt, kết nối bê tông cũ với bê tông mới đổ
6	Sika dur 752	Hộp 2 thành phần 1kg	450.000	1	450.000		Epoxy cường độ cao bơm vào các lỗ hổng và vết nứt bê tông
7	Ramset G5	Tuýp 2 TP	640.000	1	640.000		Keo khoan cấy thép của Mỹ
IV	**Băng cản nước**						
1	Băng cản nước Sika Waterbar V32 (giá/m)	cuộn 15m	283.333	15	4.250.000		Chặn nước thấm qua khe co giãn hoặc mạch ngừng trong KC Bê tông
2	Băng cản nước Sika Waterbar V25 (giá/m)	cuộn 20m	250.000	20	5.000.000		Chặn nước thấm qua khe co giãn hoặc mạch ngừng trong KC Bê tông
3	Băng cản nước Sika Waterbar V20 (giá/m)	cuộn 20m	180.000	20	3.600.000		Chặn nước thấm qua khe co giãn hoặc mạch ngừng trong KC Bê tông

STT	Tên sản phẩm	Quy cách	Đơn giá	KLĐV	Đơn giá (đóng gói)	Hình dạng	Công dụng
4	Băng cản nước Sika Waterbar V20 Eco (giá/m)	cuộn 20m	130.000	20	2.600.000		Chặn nước thấm qua khe co giãn hoặc mạch ngừng trong KC Bê tông
5	Băng cản nước Sika Waterbar V15 (giá/m)	cuộn 20m	170.000	20	3.400.000		Chặn nước thấm qua khe co giãn hoặc mạch ngừng trong KC Bê tông
6	Băng cản nước Sika Waterbar V15E (giá/m)	cuộn 30m	100.000	30	3.000.000		Chặn nước thấm qua khe co giãn hoặc mạch ngừng trong KC Bê tông
7	Băng cản nước V32 Vietstar (giá/m) (hàng Việt Nam)	cuộn 15m	180.000	15	2.700.000		Chặn nước thấm qua khe co giãn hoặc mạch ngừng trong KC Bê tông
8	Băng cản nước V25 Vietstar (giá/m) (hàng Việt Nam)	cuộn 20m	145.000	20	2.900.000		Chặn nước thấm qua khe co giãn hoặc mạch ngừng trong KC Bê tông
9	Băng cản nước V20 Vietstar (giá/m) (hàng Việt Nam)	cuộn 20m	85.000	20	1.700.000		Chặn nước thấm qua khe co giãn hoặc mạch ngừng trong KC Bê tông
10	Băng cản nước V15 Vietstar (giá/m) (hàng Việt Nam)	cuộn 20m	75.000	20	1.500.000		Chặn nước thấm qua khe co giãn hoặc mạch ngừng trong KC Bê tông
V	**Hóa chất sản xuất và sửa chữa bê tông**						
1	Sikament R-7N - 5L	Can 5L	44.000	5	220.000	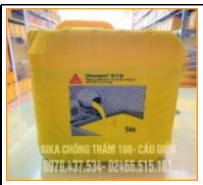	Phụ gia dẻo hóa BT, nhanh tháo ván khuôn, dùng cho BT mác <=300
2	Sikament R-7N - 25L	Can 25L	32.000	25	800.000		Phụ gia dẻo hóa BT, nhanh tháo ván khuôn, dùng cho BT mác <=300
3	Sikament R-4 - 5L	Can 5L	50.000	5	250.000		Phụ gia dẻo hóa BT, nhanh tháo ván khuôn, dùng cho BT mác >300

STT	Tên sản phẩm	Quy cách	Đơn giá	KLĐV	Đơn giá (đóng gói)	Hình dạng	Công dụng
4	Sikament R-4 - 25L	Can 25L	40.000	25	1.000.000		Phụ gia dẻo hóa BT, nhanh tháo ván khuôn, dùng cho BT mác >300
5	Sikament R-4 - 200L	Phuy 200L	29.000	200	5.800.000		Phụ gia dẻo hóa BT, nhanh tháo ván khuôn, dùng cho BT mác >300
6	Sikament NN - 5L	Can 5L	50.000	5	250.000		Phụ gia dẻo hóa BT, giảm nước và nhanh tháo ván khuôn
7	Sikament NN - 25L	Can 25L	42.000	25	1.050.000		Phụ gia dẻo hóa BT, giảm nước và nhanh tháo ván khuôn
8	Sikament NN - 200L	Phuy 200L	34.000	200	6.800.000		Phụ gia dẻo hóa BT, giảm nước và nhanh tháo ván khuôn
9	Sika Chapdur Green (xanh)	Bao 25 kg	17.600	25	440.000		Phụ gia tăng cứng sàn bê tông màu xanh
10	Sika Chapdur Grey (xám)	Bao 25 kg	8.800	25	220.000		Phụ gia tăng cứng sàn bê tông màu xám
11	Sika Monotop R	Bao 25 kg	58.000	25	1.450.000		Vữa sửa chữa bê tông
12	Sika Monotop 610	Bao 25 kg	58.000	25	1.450.000		Phụ gia kết nối bảo vệ cốt thép với bê tông
13	Sika Refit 2000	Bao 25 kg	28.000	25	700.000		Vữa sửa chữa bê tông
VI	**Vữa dán gạch - Keo chít mạch**						

STT	Tên sản phẩm	Quy cách	Đơn giá	KLĐV	Đơn giá (đóng gói)	Hình dạng	Công dụng
1	Sika Tile Bond GP	Bao 25 kg	10.000	25	250.000		Keo dán gạch ốp lát
2	Keo chít mạch gạch Tile grout 1kg	Túi 1kg	30.000	1	30.000		Keo chít mạch gạch ốp lát
3	Keo chít mạch gạch Sika 608 Tile grout 1kg	Túi 1kg	30.000	1	30.000		Keo chít mạch gạch ốp lát
VII	**Dụng cụ và vật tư chống thấm khác**						
1	Lưới thủy tinh	Cuộn 30m khổ 1m	15.000	30	450.000		Dán chân tường hoặc vết nứt để chống thấm chân tường hoặc hạn chế vết nứt
2	Tẩy gỉ B05 -10L	Can 10L	75.000	10	750.000		Tẩy gỉ sắt, thép
3	Tẩy gỉ B05 -5L	Can 5L	90.000	5	450.000		Tẩy gỉ sắt, thép
4	Thanh trương nở 2010	cuộn 7,5m	60.000	7,50	450.000		Dán chân tường hoặc vết nứt để chống thấm chân tường hoặc hạn chế vết nứt
5	Thanh trương nở 2015	cuộn 5m	70.000	5	350.000		Dán chân tường hoặc vết nứt để chống thấm chân tường hoặc hạn chế vết nứt
6	Súng bắn sikaflex construction - nhôm	bộ	250.000	1	250.000		Bắn keo sikaflex construction
7	Súng bắn sikaflex construction - nhựa	bộ	150.000	1	150.000		Bắn keo sikaflex construction

STT	Tên sản phẩm	Quy cách	Đơn giá	KLĐV	Đơn giá (đóng gói)	Hình dạng	Công dụng
8	Súng bắn keo ramset	bộ	650.000	1	650.000		Súng bắn keo ramset 2 thành phần cấy thép
9	Dao hàn băng cản nước	bộ	1.150.000	1	1.150.000		Dao hàn băng cản nước sika

Ghi chú:

+ Bảng giá này có hiệu lực kể từ ngày 01/03/2023 đến khi có thông báo giá mới.

+ Giá trên đã bao gồm VAT và chưa bao gồm cước vận chuyển.

Cước vận chuyển sẽ được hỗ trợ tùy vào vị trí nhận hàng của Quý khách

Hà nội, ngày 01/02/2023

ĐẠI DIỆN CÔNG TY

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐẦU TƯ XÂY DỰNG VÀ THƯƠNG MẠI HAT VIỆT NAM

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Tuấn Anh